

Ngày 04/04/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
FPT: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 45.796 tỷ đồng, tăng 14,5% so với năm 2015

FPT - CTCP Tập đoàn FPT – Đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Theo đó, FPT phấn đấu doanh thu đạt 45.796 tỷ đồng, tăng 14,5% so với năm 2015; lợi nhuận trước thuế ước đạt 3.151 tỷ đồng, tăng 10,5%, tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 20% bằng tiền mặt.

C32: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 550 tỷ đồng, giảm 1% so với kết quả thực hiện năm 2015

C32 - CTCP Đầu tư xây dựng 3-2 – Năm 2016 đạt kế hoạch doanh thu 550 tỷ đồng, giảm 1% so với kết quả thực hiện năm 2015 và lợi nhuận đạt 79 tỷ đồng, giảm 22% so với thực hiện năm 2015.





TRA: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 2.100 tỷ đồng

TRA - CTCP Traphaco - Thông báo kế hoạch kinh doanh 2016 với chỉ tiêu tổng doanh thu hợp nhất 2.100 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 210 tỷ đồng. Công ty cũng thông qua kế hoạch dự kiến phát hành 9,8 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ phân phối là 10 -4, thời gian thực hiện dự kiến trong quý II/2016.

SSI: Daiwan Securities Group, cổ đông lớn đăng ký mua 17,33 triệu cp

SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Daiwan Securities Group, cổ đông lớn đăng ký mua 17,33 triệu cổ phiếu SSI từ ngày 06/4 đến 5/5 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, Daiwan S.G sẽ nâng sở hữu tại SSI từ 57,2 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 11,93% lên 74,6 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 15,54%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 107.66	17,792.75
	Nasdaq	↑ 44.69	4,914.54
	S&P 500	↑ 13.04	2,072.78
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 27.10	6,173.15
	DAX	↑ 50.72	9,845.36
CHÂU Á 	CAC 40	↑ 25.98	4,348.22
	Nikkei 225	↓ -40.89	16,123.27
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -277.78	20,498.92
	Shanghai	↑ 5.61	3,009.53

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 04/04/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỘI BẬT
Cá tra nguyên liệu không còn để cung cấp cho nhà máy

Đến hết Q1/2016 có thể khẳng định sản lượng cá tra nuôi trồng năm 2016 sẽ giảm trên 50% trong dân và các nhà máy giảm trên 60%, dẫn đến nguy cơ lớn của ngành chế biến và xuất khẩu cá tra sẽ gặp bế tắc từ Q3/2016 cho đến Q1/2017 do không còn nguyên liệu để sản xuất. Tới đây, những doanh nghiệp tham gia xuất khẩu không có nhà máy, không có vùng nuôi sẽ bế hợp đồng bán hàng trong Q2/2016. Điều này cũng cảnh báo cho những nhà nhập khẩu mua giá rẻ với các doanh nghiệp và nhà máy không có nuôi trồng bởi tới đây họ sẽ không có hàng để giao.

UBGSTC: Chỉ số CDS giảm mạnh, niềm tin vào đồng VND tăng

Chỉ số CDS tiếp tục có xu hướng giảm trong tháng 3, cho thấy niềm tin vào đồng VND của các nhà đầu tư nước ngoài. Đó là đánh giá của Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia (UBGSTC) trong báo cáo về tình hình kinh tế quý I được công bố mới đây. Theo số liệu của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), chỉ số CDS – một thước đo đánh giá mức độ rủi ro của việc nắm giữ trái phiếu chính phủ (TPCP) Việt Nam – đã giảm xuống mức quanh 240 điểm từ mức trên 300 điểm ghi nhận trước đó trong quý I.

Ngày 04/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.852 đồng

Sáng nay, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 4/4/2016 ở mức 21.852 đồng. Tăng 2 đồng so với tỷ giá cuối tuần trước. Như vậy, tỷ giá đã tăng trở lại sau chuỗi phiên giảm liên tiếp trong tuần trước. Với biên độ +/-3%, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng được phép giao dịch USD ở mức 21.197 - 22.507 đồng trong ngày hôm nay. Sáng nay, Vietcombank niêm yết USD ở mức 22.255 - 22.325 đồng, chưa thay đổi so với mức giá cuối tuần trước.

Sáng ngày 04/04: Giá vàng SJC ở mức 33,12-33,18 triệu đồng/lượng

Mở cửa ngày 4/4, giá bán vàng của Tập đoàn DOJI giảm 30.000 đồng so với ngày cuối tuần, xuống 33,18 triệu đồng. Giá mua từ khách hạ mức tương tự và lùi sát về 33,12 triệu đồng. Giá trong nước suy yếu sáng nay do chứng kiến thị trường quốc tế đi xuống. Lúc 9h10, giờ Hà Nội mỗi ounce có giá 1.219 USD, giảm gần 4 USD so với đóng cửa tuần trước. Quy ra tiền Việt, mỗi lượng vàng thế giới tương đương 32,81 triệu đồng, rẻ hơn giá bán trong nước khoảng 370.000 đồng.

TIN QUỐC TẾ NỘI BẬT
Ngày 01/04: Chỉ số Dow Jones tăng 0,61% lên 17.792,75 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tăng 0,61% lên 17.792,75 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0,63% lên 2.072,78 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,92% lên 4.914,54 điểm. Tính chung trong cả tuần qua, Dow Jones tăng 1,6%, S&P 500 tăng 1,8% và Nasdaq tăng 3%. Khoảng 7 tỷ cổ phiếu được chuyển nhượng trên các sàn giao dịch của Mỹ, thấp hơn so với mức bình quân hàng ngày trong 20 phiên vừa qua là 7,6 tỷ cổ phiếu, theo dữ liệu của Thomson Reuters.

Ngày 01/04: Dầu thô giảm 4%, xuống 36,79 USD/thùng

Hoài nghi về thỏa thuận đóng băng sản lượng đã khiến giá dầu mất đà hồi phục. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,55 USD, tương ứng 4%, xuống 36,79 USD/thùng, thấp nhất kể từ 15/3. Cả tuần giá giảm 6,8%. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,66 USD, tương đương 4,1%, xuống 38,67 USD/thùng. Cả tuần giá giảm 6%.

Ngày 04/04/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

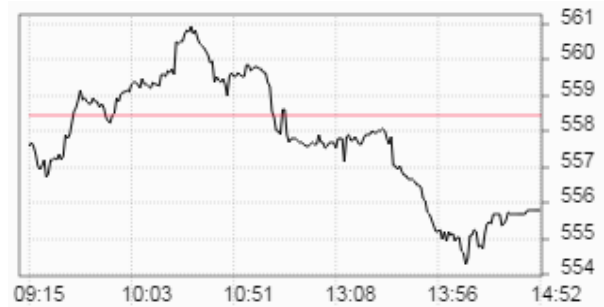
Thay đổi (điểm)	↓	-2,61/-0,47%
Giá trị (điểm)	↓	555.82
Khối lượng (cp)		118,847,850
Giá trị (tỷ đồng)		1,643.95
Số cp tăng giá	↑	85
Số cp giảm giá	↓	128
Số cp đứng giá	→	95

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

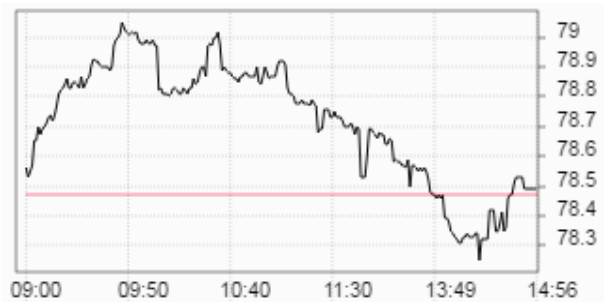
Thay đổi (điểm)	↑	+0,02/+0,03%
Giá trị (điểm)	↑	78.49
Khối lượng (cp)		48,933,085
Giá trị (tỷ đồng)		511.66
Số cp tăng giá	↑	88
Số cp giảm giá	↓	103
Số cp đứng giá	→	192

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,975,144	2,512,500
BÁN	9,066,034	619,020
MUA - BÁN	2,909,110	1,893,480

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TCT	50	54	54	49	18,660	↑ 6.9%
LHG	25	26.8	26.8	25	471,030	↑ 6.8%
PNC	10	11.4	11.4	10	20	↑ 6.5%
TIX	23	24.5	24.5	22.5	3,510	↑ 6.5%
PPI	4.6	4.9	4.9	4.6	931,320	↑ 6.5%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BSC	24.7	24.7	24.7	24.7	100	↑ 9.8%
PTD	21.8	21.8	21.8	21.8	200	↑ 9.6%
KLS	7.4	8.2	8.2	7.4	2,954,730	↑ 9.3%
CX8	8.4	8.4	8.4	8.4	20,000	↑ 9.1%
PIV	12	12.1	12.2	12	53,700	↑ 9.0%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 04/04, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 58,37 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng 38,51 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 19,86 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SCR (777.500 cp), PVS (728.100 cp), SHN (239.500 cp), KLF (125.000 cp), KSG (100.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (170.000 cp), PLC (83.000 cp), TJC (70.400 cp), NDX (55.700 cp), SD6 (48.600 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 41.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 42.0 - 43.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 40.0 - 41.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 41.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 42.0 - 43.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	→
%R	↓	POS	↓
Stochastic	↓	ROC	↓
CCI	↓	ADX	→
RSI	↓	MACD	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 42.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 45.0 - 47.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 40.0 - 42.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 42.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 45.0 - 47.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	↓
%R	↓	POS	↓
Stochastic	↓	ROC	↓
CCI	↓	ADX	→
RSI	↓	MACD	→

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MỐC HỖ TRỢ

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MỐC HỖ TRỢ

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 555 - 560 điểm. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ tiếp theo của Vn-Index được dự báo nằm tại 540 - 545 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 540 - 545 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 575 - 580 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↓	Tiêu cực
%R	↓	Tiêu cực	POS	↓	Tiêu cực
Stochastic	↓	Tiêu cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	↓	Tiêu cực	ADX	→	Trung tính
RSI	↓	Tiêu cực	MACD	→	Trung tính

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 78.0 - 78.5 điểm. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ tiếp theo của Hnx-Index được dự báo nằm tại 76.0 - 76.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 76.0 - 76.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 80.0 - 80.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

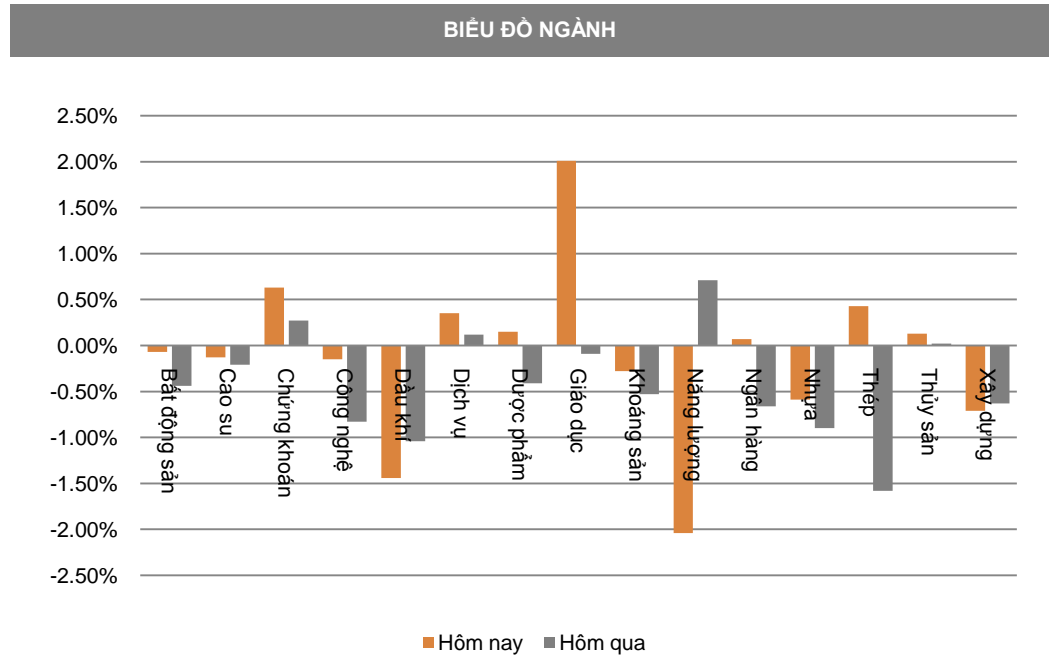
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↓	Tiêu cực
%R	↓	Tiêu cực	POS	↓	Tiêu cực
Stochastic	↓	Tiêu cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	↓	Tiêu cực	ADX	→	Trung tính
RSI	↓	Tiêu cực	MACD	→	Trung tính

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.07%
Cao su	↓ -0.13%
Chứng khoán	↑ 0.63%
Công nghệ	↓ -0.15%
Dầu khí	↓ -1.44%
Dịch vụ	↑ 0.35%
Dược phẩm	↑ 0.15%
Giáo dục	↑ 2.01%
Khoáng sản	↓ -0.28%
Năng lượng	↓ -2.04%
Ngân hàng	↑ 0.07%
Nhựa	↓ -0.59%
Thép	↑ 0.43%
Thủy sản	↑ 0.13%
Xây dựng	↓ -0.71%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	21.2	21.3	↑ 0.1	↑ 0.5%	1,364,350
	HCM	29.2	28.9	↓ -0.3	↓ -1.0%	245,550
	VND	11.1	11.2	↑ 0.1	↑ 0.9%	550,119
	KLS	7.5	8.2	↑ 0.7	↑ 9.3%	2,954,730
	BVS	12.9	13	↑ 0.1	↑ 0.8%	196,160
Dầu khí	DPM	28.8	28.8	→ 0.0	→ 0.0%	573,320
	PVD	23.6	22.4	↓ -1.2	↓ -5.1%	845,570
	PVS	15.4	15.4	→ 0.0	→ 0.0%	1,053,845
	PVI	24.3	24.2	↓ -0.1	↓ -0.4%	257,881
Giáo dục	PVT	10.2	10.1	↓ -0.1	↓ -1.0%	1,114,770
	DST	31.7	34	↑ 2.3	↑ 7.3%	1,194,900
	EID	13.8	13.4	↓ -0.4	↓ -2.9%	500
	SED	17.4	17.3	↓ -0.1	↓ -0.6%	2,200
	PNC	10.7	11.4	↑ 0.7	↑ 6.5%	20
	STC	20	20	→ 0.0	→ 0.0%	100
	BED	37.4	37.4	→ 0.0	→ 0.0%	-

Ngày 04/04/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
INN	Mua	Mở	36	42.5	49	↑ 36.1%	↑ 18.1%	19/01/2016	
BPC	Mua	Mở	12.4	13.1	20	↑ 61.3%	↑ 5.6%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47.1	55.2	↑ 20.3%	↑ 2.6%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	29.6	37.7	↑ 32.7%	↑ 4.2%	01/02/2016	
HAG	Mua	Mở	8.2	7.7	11.2	↑ 36.6%	↓ -6.1%	25/03/2016	
Trung bình:						↑	4.9%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
Trung bình:						↑	29.4%		

Ngày 04/04/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
TRA	04/04/2016	Nắm giữ	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HCM	07/03/2016	Nắm giữ	31.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SSI	04/03/2016	Nắm giữ	21.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DXP	02/03/2016	Nắm giữ	67.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVP	02/03/2016	Nắm giữ	76.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VSC	01/03/2016	Nắm giữ	73.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCL	26/02/2016	Mua	35.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PHR	25/02/2016	Mua	18.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	24/02/2016	Nắm giữ	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HRC	24/02/2016	Bán	23.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DPR	24/02/2016	Nắm giữ	30.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadep (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 04/04/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	04/04/2016	VTC	HNX	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	7.9	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	26/04/2016	SGC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	34.1	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	16/05/2016	VSH	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	15.8	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	29/04/2016	VSH	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	15.8	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	VFC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	22/04/2016	FMC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	21	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	27/04/2016	RAL	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	75	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	27/04/2016	RAL	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	75	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	28/04/2016	SD5	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.8	0.2 (1.89%)
04/04/2016	05/04/2016	28/04/2016	LUT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.9	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	28/04/2016	NBB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	17.9	0 (0%)
n/a	n/a	04/04/2016	STG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 12,398,321 CP	16.6	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	BTP	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	15.4	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	23/04/2016	HDO	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.2	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	CVT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	22.2	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	22/04/2016	TIP	OTC	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	0	0
04/04/2016	05/04/2016	23/04/2016	TMT	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	42.2	2.7 (6.84%)
n/a	n/a	04/04/2016	UDC	HOSE	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	3.6	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	PXL	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	OGC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.4	0.1 (3.03%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	OCH	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.9	0 (0%)
04/04/2016	05/04/2016	n/a	VMI	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.3	0 (0%)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.